

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN**  
**Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành**  
**Đảng bộ tỉnh, về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao**  
**theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 – 2025**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh. Ban chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Văn xây dựng Chương trình thực hiện phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn huyện Đồng Văn, giai đoạn 2021 - 2025, như sau:

### I- THỰC TRẠNG

Ngành nông nghiệp của huyện trong các năm qua đã từng bước được phát triển, bước đầu một số sản phẩm hình thành sản xuất theo chuỗi giá trị, có sản phẩm thế mạnh của vùng như mật ong bạc hà, dệt thổ cẩm, lê, dược liệu, tam giác mạch,...cùng với sự phát triển của cây trồng, giá trị chăn nuôi hàng năm tăng cao, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng của sản xuất nông lâm nghiệp. Trên địa bàn hiện có 96 gia trại chăn nuôi, có 26 Hợp tác xã (HTX), 36 Tổ hợp tác (THT) và 89 nhóm sở thích hoạt động lĩnh vực Nông nghiệp trên địa bàn. Các HTX, THT, nhóm sở thích đã bước đầu hình thành mối liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm, một số các sản phẩm đã có thương hiệu và đã đạt sao của OCOP tỉnh (*4 sản phẩm đạt 3 sao; 3 sản phẩm đạt 4 sao năm 2019; 5 sản phẩm đạt 3 sao năm 2020, gồm: 02 sản phẩm từ Lanh trắng, 03 sản phẩm từ mật ong Bạc hà*), hình thành một số làng nghề truyền thống cung cấp một số sản phẩm trên thị trường (*Làng nghề hương nhang sạch, làm Khèn Mông, đan lát, đúc bạc, may mặc, thêu dệt,...*). Nông nghiệp chuyển dịch sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị, có sản phẩm đặc trưng, từng bước phát huy lợi thế của địa phương; thu nhập và đời sống của người dân bước đầu được nâng lên, diện mạo nông thôn có nhiều khởi sắc. Phát triển nông nghiệp đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được trong phát triển các sản phẩm hàng hóa của huyện còn bộc lộ những khó khăn hạn chế đó là: Phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, quy mô sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ; năng suất, chất lượng,

giá trị và thu nhập còn thấp, sức cạnh tranh hạn chế, thiếu đa dạng các sản phẩm và chưa có tính cạnh tranh cao trên thị trường; hoạt động của các HTX và THT còn hạn chế, chưa hiệu quả; liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chưa hình thành rõ nét; sử dụng quỹ đất đai không triệt để và hợp lý ở những hộ gia đình có diện tích đất vườn tạp (*các hộ gieo trồng, chăn nuôi tự phát, không áp dụng khoa học tiến bộ,...*) do vậy sản phẩm trên đất vườn tạp cho thu nhập không đáng kể.

## **II- NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Quan điểm**

Phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị đặt dưới sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch, các cơ chế, chính sách để khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào nông nghiệp, liên kết chặt chẽ giữa các chủ thể trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, Hợp tác xã và nông dân tham gia sản xuất nông nghiệp hàng hoá. Phát triển hàng hoá kết hợp với phát triển du lịch sinh thái, thúc đẩy tiêu thụ công nghiệp, dịch vụ phát triển.

Phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị là động lực để tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân, tạo sự ổn định và phát triển bền vững.

### **2. Mục tiêu**

#### **2.1. Mục tiêu chung**

Thay đổi phương thức sản xuất - tiêu thụ truyền thống sang phương thức liên kết sản xuất các sản phẩm đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị, có thương hiệu riêng của huyện, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài tỉnh. Xây dựng chương trình liên kết phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm, tổ chức lại sản xuất, duy trì và phát triển thêm các Hợp tác xã, Tổ hợp tác; quảng bá tiêu thụ sản phẩm đối với các cây trồng có thế mạnh. Hình thành thương hiệu các sản phẩm thế mạnh, nhân rộng các mô hình sản xuất chuyên canh, liên kết sản xuất, chế biến, chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật theo quy mô nhóm hộ, tổ đội, Hợp tác xã. Các sản phẩm thế mạnh của huyện được chế biến và đăng ký nhãn hiệu bảo hộ.

#### **2.2. Mục tiêu cụ thể**

Nâng cấp, hoàn thiện chuỗi giá trị đã có thành đặc trưng hàng hóa, như chuỗi mật ong Bạc Hà Đồng Văn.

Phát triển mới các chuỗi có tiềm năng trở thành hàng hóa, với quy mô phù hợp với từng tiểu vùng và theo nhu cầu thị trường: Chuỗi sản phẩm quả Lê đường Đồng Văn; chuỗi sản phẩm Tam giác mạch, Rau chuyên canh, Dược liệu; chuỗi Bò vàng Đồng Văn,...

Củng cố, kiện toàn, phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, chế biến nông sản, bảo đảm hoạt động hiệu quả; thu hút mỗi chuỗi sản phẩm có nhiều doanh nghiệp tham gia liên kết; phần đầu giá trị sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hàng hóa được sản xuất dưới các hình thức hợp tác và liên kết trên 70%.

Tổ chức chứng nhận chất lượng cho các sản phẩm Chè Shal tuyết Lũng Phìn, Lê Đồng Văn, mật ong Bạc Hà,...; bảo tồn và phát triển các nguồn gen chất lượng như: Lúa đặc sản Khẩu Mang, Chè Shal tuyết Lũng Phìn, Lê Đồng Văn,...

Phần đầu trên 70% các sản phẩm đặc trưng hàng hóa được sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn mới: VietGAP, hữu cơ và các tiêu chuẩn khác phù hợp với yêu cầu của thị trường.

Phần đầu 100% các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hàng hóa theo chuỗi giá trị của huyện đến năm 2025 được chứng nhận chỉ dẫn địa lý và bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Các cấp uỷ, tổ chức Đảng trong huyện tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hiệu quả sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung chất lượng cao.

Chính quyền các cấp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định các chỉ tiêu đối với từng cây trồng để có giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả. Tổ chức tuyên truyền và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp. Thường xuyên theo dõi, động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực vào phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung chất lượng cao.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt chức năng giám sát, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa. Lựa chọn, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả để vận động đoàn viên, hội viên triển khai thực hiện, tập trung vào các sản phẩm chủ lực.

Các đồng chí cấp uỷ viên được phân công theo dõi các Đảng bộ xã, thị trấn phải bám sát cơ sở, thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, nắm chắc tình hình cơ sở, chủ động phối hợp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

#### **2. Nâng cao nhận thức về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa theo chuỗi giá trị đảm bảo phát triển bền vững**

Các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo tập trung đẩy mạnh công tác tổ chức thực hiện hiệu quả, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thay đổi tư duy, tiếp cận phương thức sản xuất hàng hóa theo tín hiệu thị trường và chuỗi giá trị; tuân thủ quy trình kỹ thuật theo tiêu chuẩn an toàn, nâng cao chất lượng, thương hiệu, mẫu mã sản phẩm theo hướng phát triển bền vững.

### **3. Nâng cao chất lượng, quy mô và giá trị đối với các chuỗi sản phẩm đã có, phát triển các sản phẩm tiềm năng thành hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị gắn với du lịch, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm hàng hóa**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, quy mô, giá trị sản phẩm các chuỗi sản phẩm đã hình thành: Chuỗi mật ong Bạc Hà, Bò Vàng Đồng Văn. Duy trì, phát triển sản xuất theo tiêu chuẩn GAP; phân vùng nguyên liệu cho doanh nghiệp và các cơ sở chế biến; khuyến khích đổi mới công nghệ chế biến sâu, đa dạng nhiều sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh rộng rãi trên thị trường.

Phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc trưng có tiềm năng thành hàng hóa theo chuỗi giá trị: Chuỗi sản phẩm quả Lê đường Đồng Văn; chuỗi sản phẩm lúa đặc sản Khẩu mang chất lượng cao; chuỗi chè Shan tuyết Lũng Phìn; chuỗi sản phẩm từ cây Tam giác mạch, Lợn đen, Gà xương đen,... Tập trung rà soát, xác định cụ thể vùng phát triển sản xuất có quy mô phù hợp với tiêu vùng khí hậu, thổ nhưỡng. Khuyến khích người dân tích tụ đất đai, dồn điền, đổi thửa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang phát triển cây con đặc trưng. Hình thành các vùng liên kết giữa các xã, thị trấn, thống nhất chung một quy trình, tiêu chuẩn sản xuất. Vận động các hộ gia đình tham gia các hình thức tổ chức sản xuất tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp.

Khuyến khích, hỗ trợ, thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp liên kết chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của huyện ở trong nước bằng nhiều hình thức phù hợp, đặc biệt là tham gia Chính phủ số trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ tại các siêu thị, chợ truyền thống; tham gia vào mạng lưới thương mại điện tử toàn quốc.

Phát triển sản phẩm gắn với du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm vùng Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn gắn với vùng trồng và chế biến các sản phẩm đặc trưng từ cây tam giác mạch, mật ong bạc hà, cây ăn quả ôn đới và sinh thái rừng.

### **4. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao hàm lượng khoa học đối với các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng theo chuỗi giá trị**

Quan tâm đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu trong chỉ đạo và thực hiện phát triển sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa theo chuỗi giá trị.

Bảo tồn, phục tráng, bình tuyển các cây, con đặc trưng đã xác định và ứng dụng công nghệ vào sản xuất các giống cây, con chất lượng cao. Tổ chức sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp an toàn theo tiêu chuẩn Việt Nam (VietGAP) và tiêu chuẩn quốc tế (Asean GAP, GlobalGAP, GACP - WHO) phù hợp với từng loại cây trồng và yêu cầu của thị trường. Thực hiện cấp mã vùng trồng để phục vụ xuất khẩu theo yêu cầu của tổ chức, đối tác.

Chú trọng hỗ trợ xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, mẫu mã, tem truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa đặc trưng. Khai thác, phát triển, thống nhất sử dụng thương hiệu dùng chung cho sản phẩm đã được chứng nhận chỉ dẫn địa lý. Lập hồ sơ đề nghị chứng nhận chỉ dẫn địa lý hoặc nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm mới. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý, truy xuất nguồn gốc và tiêu thụ sản phẩm.

### **5. Ưu tiên đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông nghiệp cho vùng sản xuất các sản phẩm đặc trưng theo chuỗi giá trị**

Từng bước đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp bền vững bằng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và các nguồn vốn hợp pháp khác. Ưu tiên đầu tư cho hạ tầng sản xuất giống, hệ thống tưới tiêu các vùng sản xuất tập trung, hạ tầng chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm. Thu hút các dự án để từng bước hoàn thiện hạ tầng thiết yếu cho vùng sản xuất các sản phẩm đặc trưng theo chuỗi giá trị.

Quan tâm đầu tư, xây dựng và thu hút các doanh nghiệp nông nghiệp vào các vùng sản xuất hiện có đủ điều kiện để thành vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

### **6. Áp dụng có hiệu quả cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh cho vùng sản xuất các sản phẩm đặc trưng theo chuỗi giá trị**

Triển khai, áp dụng linh hoạt, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông lâm nghiệp hàng hóa của tỉnh, của Trung ương, như: Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị Quyết số 09/2019/NQ-HĐND, ngày 19/7/2019 của HĐND tỉnh, phê duyệt chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết 58/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Thực hiện chủ trương xã hội hóa đầu tư, huy động nguồn lực từ người dân, Doanh nghiệp thông qua các hình thức liên kết sản xuất; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm.

Sử dụng hợp lý, linh hoạt các nguồn vốn chương trình Nông thôn mới, 135, 30a, sự nghiệp nông nghiệp, Nghị quyết 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, nguồn đầu tư tái thu hồi của huyện, nguồn xã hội hóa,... đặc biệt kêu gọi các Doanh nghiệp có năng lực, tâm huyết xây dựng các chuỗi liên kết nông sản trên địa bàn.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quán triệt đầy đủ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ tầm quan trọng về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị của huyện, đáp ứng nhu cầu phục vụ thị trường trong và ngoài tỉnh.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt sâu rộng Chương trình này trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân.

3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban Xây dựng Đảng Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

4. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thực hiện; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các doanh nghiệp, hợp tác xã, người sản xuất tổ chức liên kết sản xuất hình thành các chuỗi giá trị ổn định, bền vững.

5. Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng chương trình hành động ở cấp mình để lãnh đạo thực hiện. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chương trình của Huyện ủy, kế hoạch UBND huyện và các văn bản hướng dẫn để đạt được mục tiêu đề ra. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi ở các chi bộ đến từng cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Chương trình này được phổ biến tới toàn thể các chi, đảng bộ trực thuộc.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các đồng chí trong Ban chỉ đạo 198 Tỉnh ủy,
- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ



Hoàng Văn Thịnh